

HƯỚNG DẪN

**Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;
Hội nghị người lao động năm học 2018-2019**

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; Thông tư số 01/2016/TT-BNV, ngày 13/11/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và kế hoạch của ngành Giáo dục và Đào tạo Phú Yên năm học 2018-2019, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) và Công đoàn Giáo dục tỉnh hướng dẫn việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVC-NLĐ); Hội nghị người lao động năm học 2018-2019 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, nhà giáo và người lao động; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
- Thông qua hội nghị để tìm biện pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra đi đôi với bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho người lao động.
- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Công đoàn cùng cấp tổ chức Hội nghị theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ và Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, ngày 19/6/2013 của Chính phủ.
- Hội nghị CBCCVC-NLĐ được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số CBCCVC-NLĐ được triệu tập tham dự. Nghị quyết của Hội nghị CBCCVC-NLĐ có giá trị khi có trên ½ số đại biểu dự Hội nghị biểu quyết tán thành và không trái với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

B. NỘI DUNG

I. HỘI NGHỊ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2018-2019

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng: Sở GD-ĐT; Phòng GD-ĐT huyện, thị xã, thành phố; các trường mầm non, các trường phổ thông công lập trên địa bàn toàn tỉnh và các đơn vị trực thuộc Sở GD-ĐT.

2. Nội dung

a) Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ năm học 2017-2018 và kế hoạch năm học 2018-2019. Trong đó, tập trung kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ năm học 2017-2018 và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kế hoạch công tác năm học 2017-2018; các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm học mới của cơ quan, đơn vị;

b) Báo cáo đánh giá thực hiện những quy định về dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm học 2017-2018, triển khai nhiệm vụ năm học 2018-2019 theo các nội dung được quy định tại Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ;

c) Thông qua dự thảo, thảo luận và thống nhất Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị trong năm học 2018-2019;

d) Thông qua Bảng tổng hợp công khai tài chính năm học 2017-2018;

e) Thảo luận, góp ý và bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của CBCCVC-NLĐ với 08 vấn đề *được quy định tại Điều 9, Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ, cụ thể:*

- Chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan tới công việc của cơ quan, đơn vị;

- Kế hoạch công tác năm học của cơ quan, đơn vị;

- Tổ chức các phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị;

- Báo cáo tổng kết của cơ quan, đơn vị;

- Các biện pháp cải tiến tổ chức và lề lối làm việc; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;

- Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức;

- Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

- Nội quy, các quy chế của cơ quan, đơn vị.

f) Người đứng đầu tiếp thu ý kiến đóng góp, phê bình và giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của CBCCVC-NLĐ;

g) Ban Thanh tra nhân dân báo cáo kết quả hoạt động năm học 2017-2018 và kế hoạch năm học mới; Bầu Ban Thanh tra nhân dân (nếu hết nhiệm kỳ);

h) Khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị có thành tích trong năm học 2017-2018 và các hình thức khen thưởng khác;

i) Phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tổ chức công đoàn;

k) Thư ký thông qua dự thảo nghị quyết của Hội nghị;

l) Hội nghị biểu quyết, thông qua các chủ trương, giải pháp chính và các chỉ tiêu quan trọng của năm học mới;

m) Tổng kết, bế mạc Hội nghị.

II. HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2018-2019

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng: Các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Nội dung

Công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức Hội nghị người lao động năm học 2018-2019 theo quy định tại Nghị định 60/2013/NĐ-CP, ngày 19/6/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Hội nghị người lao động năm học 2018-2019 tập trung thảo luận các nội dung sau:

a) Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động năm học 2017-2018, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong năm học 2018-2019;

b) Đánh giá kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hợp đồng lao động. Thoả ước lao động tập thể, nội quy, các quy định, quy chế của đơn vị;

c) Đánh giá tình hình khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

d) Đánh giá điều kiện làm việc và biện pháp cải thiện điều kiện làm việc;

e) Kiến nghị, đề xuất của mỗi bên;

f) Các nội dung khác mà người sử dụng lao động và NLD quan tâm;

g) Thông qua nghị quyết Hội nghị người lao động.

III. QUY TRÌNH TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

1. Công tác chuẩn bị

Bước 1

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chuẩn bị

- Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2018-2019 phù hợp với tình hình thực tế;

- Dự thảo mới hoặc bổ sung sửa đổi các nội quy, qui chế chi tiêu nội bộ;

- Bảng tổng hợp công khai tài chính năm học 2017-2018.

b) Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở (CĐCS) chuẩn bị

- Báo cáo đánh giá việc thực hiện những quy định về dân chủ trong hoạt động trong năm học 2017-2018 và kế hoạch thực hiện năm học 2018-2019 và dự

thảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ;

- Hướng dẫn việc tiến hành Hội nghị của các tổ, phòng trực thuộc, tiến tới Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị người lao động (NLĐ) toàn cơ quan, đơn vị;

- Tổng hợp kết quả Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ ở cấp tổ, phòng; các ý kiến và kiến nghị gồm: Số người tham gia; số lượng ý kiến tham gia cụ thể vào việc thực hiện nhiệm vụ công tác; các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công việc; công tác chăm lo đời sống; bổ sung sửa đổi nội quy, quy chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt cán bộ ...;

- Kết quả xét khen thưởng của cơ quan, đơn vị năm học 2017-2018 và phát động phong trào thi đua năm học 2018-2019;

- Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân báo cáo đánh giá tình hình tổ chức hoạt động năm học 2017-2018 và phương hướng hoạt động năm học 2018-2019;

- Dự kiến nhân sự Ban Thanh tra nhân dân để bầu trong Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ (nếu có).

Bước 2: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt, thủ trưởng triệu tập, thành phần gồm:

- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị;

- Chủ tịch, Phó chủ tịch CĐCS cùng cấp;

- Mời Bí thư chi bộ hoặc Bí thư Đảng ủy (Chi ủy) cơ quan, đơn vị;

- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của cơ quan, đơn vị;

- Trưởng Ban Thanh tra Nhân dân;

- Tổ trưởng chuyên môn hoặc Trưởng các phòng trực thuộc;

Nội dung Hội nghị cán bộ chủ chốt;

- Tham gia thảo luận, góp ý bổ sung các báo cáo đã chuẩn bị;

- Thủ trưởng và Chủ tịch Công đoàn tiếp thu ý kiến của Hội nghị để phối hợp sửa chữa, hoàn chỉnh các văn bản báo cáo để chuyển đến Hội nghị CBCCVC-NLĐ tại tổ, phòng góp ý, kiến nghị;

- Thống nhất thời gian, số lượng đại biểu, chương trình, kinh phí hội nghị.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ cấp tổ, phòng trực thuộc. Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ ở các tổ, phòng trực thuộc do Tổ trưởng chuyên môn hay Trưởng phòng và Tổ trưởng công đoàn (nếu có) chủ trì.

- Nội dung: Thông qua toàn văn các dự thảo báo cáo.

- Thảo luận: Phương hướng, kế hoạch, nhiệm vụ công tác của tổ, phòng; các biện pháp để thực hiện đạt hiệu quả và nâng cao đời sống vật chất tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc, các nội quy, quy chế; đăng ký các danh hiệu thi đua

và các hình thức khen thưởng; các kiến nghị, đề xuất đối với Đảng, Chính quyền, Công đoàn, ...

- Thông qua biên bản Hội nghị.

Bước 4: Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ toàn cơ quan, đơn vị:

- Chủ trì Hội nghị: Thủ trưởng; chủ tịch CĐCS và một đại biểu tiêu biểu cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Chủ trì Hội nghị cử thư ký Hội nghị từ 1 đến 2 người.

2. Tiến trình Hội nghị

a) Nghi thức: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; giới thiệu chủ trì và thư ký Hội nghị; thông qua chương trình Hội nghị; phát biểu khai mạc;

b) Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ (Hội nghị người lao động) năm học 2017-2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2018-2019;

c) Báo cáo đánh giá việc thực hiện những quy định về dân chủ trong hoạt động năm học 2017-2018, triển khai nhiệm vụ năm học 2018-2019;

d) Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ các tổ, phòng trực thuộc;

e) Thủ trưởng báo cáo tiếp thu và giải đáp các kiến nghị thuộc lĩnh vực chuyên môn và thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy của cơ quan ...;

f) Chủ tịch CĐCS báo cáo tiếp thu và giải đáp các kiến nghị thuộc lĩnh vực công đoàn;

g) Ban Thanh tra nhân dân báo cáo tình hình hoạt động của Ban trong năm học qua và kế hoạch hoạt động năm học tới;

h) Thảo luận;

i) Tổng kết ý kiến thảo luận của Hội nghị;

k) Bầu Ban Thanh tra nhân dân (đơn vị nào chưa tổ chức bầu Ban Thanh tra nhân dân thì bầu Ban Thanh tra nhân dân);

l) Phát biểu ý kiến của đại biểu (nếu có);

m) Chủ tịch CĐCS báo cáo tổng kết phong trào thi đua và công bố các quyết định khen thưởng năm học qua và trao thưởng;

n) Phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa chính quyền và công đoàn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các cuộc vận động lớn của Ngành (có chuẩn bị trước các nội dung);

o) Thư ký thông qua Nghị quyết, chủ trì Hội nghị lấy biểu quyết;

p) Bế mạc Hội nghị.

IV. BAN THANH TRA NHÂN DÂN Ở CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Thanh tra nhân dân là hình thức giám sát của nhân dân thông qua Ban Thanh tra nhân dân đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ cơ sở của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do Hội nghị CBCCVC-NLĐ hoặc Hội nghị người lao động bầu.

- Ban Thanh tra nhân dân có từ 03 đến 09 thành viên là người lao động, hoặc đang công tác trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm.

- Trong nhiệm kỳ, nếu thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không còn được tin nhiệm thì Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở đề nghị Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ bãi nhiệm và bầu người khác thay thế.

- Hình thức bầu bằng phiếu kín.

3. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân được thành lập ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

- Ban Thanh tra nhân dân được thành lập ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trực tiếp chỉ đạo hoạt động.

- Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ và sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân lập chương trình công tác theo từng quý, từng năm.

- Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Hội nghị CBCCVC-NLĐ, Hội nghị NLĐ.

4. Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

- Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về các chế độ, chính sách và những thông tin cần thiết khác; đảm bảo quyền lợi đối với thành viên Ban Thanh tra nhân dân.

- Yêu cầu các đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan trực tiếp đến nội dung giám sát để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ.

- Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời gian chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị; xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân hoặc có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân.

- Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực thi pháp luật về dân chủ cơ sở.

- Hỗ trợ kinh phí, phương tiện để Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở

- Phối hợp với người đứng đầu tổ chức Hội nghị CBCCVC-NLĐ; Hội nghị NLĐ;

- Ra quyết định công nhận Ban Thanh tra nhân dân và thông báo cho CBCCVC-NLĐ trong cơ quan, đơn vị; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để Ban Thanh tra nhân dân bầu trưởng ban, phó trưởng ban, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định tại Luật thanh tra năm 2010; Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Hướng dẫn số 1271/HD-TLĐ ngày 07/8/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hướng dẫn Công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định tại Nghị định số 159/2016/NĐ-CP.

- Động viên người lao động ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp ủng hộ, tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

- Xác nhận biên bản, kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Cấp ủy Đảng phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo; thủ trưởng phối hợp với Ban Chấp hành CĐCS cùng cấp chuẩn bị chu đáo về nội dung, chương trình để tổ chức Hội nghị tại cơ quan, đơn vị đạt hiệu quả.

- Thủ trưởng cùng Ban Chấp hành CĐCS cùng cấp căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, có quy định phối hợp, tổ chức thực hiện vượt mức các chỉ tiêu mà Nghị quyết Hội nghị đề ra.

- Chủ tịch đoàn và thư ký Hội nghị hoàn chỉnh Nghị quyết, chuyển cho Thủ trưởng đơn vị xem xét, ký ban hành quyết định.

- Các tổ, phòng, tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị, đồng thời thường xuyên thông báo tình hình triển khai và những vướng mắc lên thủ trưởng và chủ tịch CĐCS để chỉ đạo, giải quyết.

- Ban Chấp hành CĐCS có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết, đồng thời ra quyết định công nhận Ban Thanh tra nhân dân và chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo đúng Luật Thanh tra, cùng với Thủ trưởng tổ chức các đợt thi đua ngắn ngày, có sơ tổng kết, rút kinh nghiệm.

- Việc tổ chức Hội nghị hàng năm là một tiêu chí để đánh giá thi đua, đơn vị nào không tổ chức thì không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC

Thời gian tổ chức Hội nghị: Từ cuối tháng 9/2018 đến ngày 25/10/2018, sau đó gửi:

Hồ sơ Hội nghị CBCCVC-NLĐ và Hội nghị người lao động gồm: Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ và Bản đăng ký thi đua và hình thức khen thưởng bằng văn bản và file word gửi về Văn phòng Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh (congdoannganh@phuyen.edu.vn) và Thường trực thi đua Ngành - Ông Nguyễn Thanh Hoàng (nguyenthanhhoang@phuyen.edu.vn) để tổng hợp và báo cáo cấp trên trước ngày 05/11/2018.

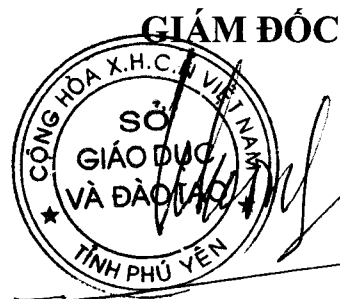
VII. HIỆU LỰC THI HÀNH

- Hướng dẫn này thực hiện thống nhất trong toàn ngành GD-ĐT tỉnh và có hiệu lực từ ngày ký.

- Trong quá trình thực hiện, nếu vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo để xem xét, bổ sung. /.



Nguyễn Ngọc Huyền



Phạm Văn Cường

Nơi nhận:

- CĐGDVN;
- LĐLĐ tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GD-ĐT;
- Các phòng GD-ĐT, đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng CMNV Sở GD-ĐT;
- UV BCH CĐGD tỉnh; CĐCS trực thuộc;
- Website Sở GD-ĐT;
- Lưu: VT, VP CĐGD tỉnh, VP Sở.